

VAI TRÒ CỦA CÂU LẠC BỘ LIÊN THỂ HỆ TỰ GIÚP NHAU TRONG KHUYẾN KHÍCH NGƯỜI CAO TUỔI THAM GIA XÃ HỘI

Nguyễn Thanh Thủy

Tóm tắt: Là một sáng kiến được các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước đánh giá cao, mô hình Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau (CLB LTH TGN) – một tổ chức dựa vào cộng đồng, đã cho thấy sức hút mạnh mẽ của mô hình này với người cao tuổi (NCT). Bằng việc tổng quan và phân tích tài liệu thứ cấp, bài viết đánh giá vai trò của CLB LTH TGN trong việc thu hút NCT tham gia xã hội, thể hiện qua các hoạt động nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần và trợ giúp cộng đồng do CLB khởi xướng. Kết quả phân tích dữ liệu cho thấy, mô hình đã góp phần khuyến khích sự tham gia tích cực của người cao tuổi trong các hoạt động tại cộng đồng, CLB trở thành một sân chơi bổ ích đối với các thành viên cao tuổi. Thông qua hoạt động của CLB, những người cao tuổi, đặc biệt là những người có hoàn cảnh khó khăn (thể chất, vật chất hay tinh thần) có cơ hội được tiếp cận và tham gia xã hội một cách tự tin và bình đẳng, từ đó giúp họ tìm thấy được giá trị của bản thân và ý nghĩa cuộc sống.

Từ khóa: Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau; Người cao tuổi; Tham gia xã hội.

Mở đầu

Việt Nam, với tốc độ già hóa dân số cao nhất trong khu vực, được dự báo sẽ trở thành nước có dân số già vào năm 2038 với tỉ lệ người từ 60 tuổi trở lên đạt trên 20% (Ban chỉ đạo Tổng điều tra Dân số và Nhà ở Trung ương, 2019). Cũng theo dự báo, đến năm 2069, tỉ lệ người cao tuổi (NCT) sẽ chiếm trên 27% tổng dân số và sự gia tăng của dân số cao tuổi chủ yếu do sự gia tăng của nhóm trung lão và đại lão (UNFPA, 2021). Hơn lúc nào hết, NCT nói riêng và toàn xã hội nói chung phải đối mặt với thực tế rằng, già hóa dân số đang diễn ra nhanh chóng và tạo nên một áp lực lớn cho hệ thống an sinh xã hội quốc gia vốn còn hạn chế về độ bao phủ (Nguyễn Thanh Thủy, 2023). Trong bối cảnh đó, chăm sóc và phát huy vai trò của NCT thông qua việc khuyến khích họ tham gia xã hội là cần thiết nhằm hướng NCT đến một cuộc sống khỏe mạnh và hữu ích. Tham gia vào cộng đồng một mặt giúp NCT nâng

cao sức khỏe thể chất và tinh thần thông qua các hoạt động giao lưu, thể dục thể thao, vui chơi giải trí. Mặt khác, sự hỗ trợ của NCT trong một số công việc cộng đồng sẽ giúp họ cảm thấy mình là người có giá trị khi đã ở tuổi xế chiều.

Theo thời gian, NCT đã dần chú trọng nhiều hơn đến việc tham gia xã hội nhằm duy trì các mối liên hệ bên ngoài gia đình. Kết quả nghiên cứu năm 1996 cho thấy, giao lưu xã hội của NCT chủ yếu thể hiện qua việc tiếp xúc với các phương tiện truyền thông đại chúng (chủ yếu là xem ti vi) và thăm hỏi hàng xóm, bạn bè, đồng nghiệp (Bùi Thế Cường, 2005). Thực trạng này không thay đổi nhiều, thậm chí còn giảm đi theo báo cáo của Ủy ban quốc gia về NCT năm 2007. Trong thời gian gần đây, NCT đã tham gia nhiều hơn vào các hoạt động xã hội. Nhu cầu trao đổi và gắn kết, đặc biệt là trong mạng lưới xã hội của họ, đã trở nên quan trọng và cần thiết hơn đối với NCT (Nguyễn Thị Thanh Tùng, 2016). Tính đến cuối năm 2021, cả nước có 77.149 CLB

của NCT ở cơ sở với nhiều loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao khác nhau, thu hút trên 2,5 triệu NCT tham gia hàng năm (Ban chấp hành TW Hội NCT VN, 2021). Bên cạnh đó, nhiều nghiên cứu cũng đã phản ánh nhu cầu đóng góp, hỗ trợ cộng đồng của NCT. Nghiên cứu của Lê Ngọc Lan (2010) chỉ ra, có một tỷ lệ nhất định NCT đang tham gia các hoạt động xã hội, quản lý cộng đồng hay tham gia các tổ hòa giải, tổ an ninh nhân dân ở địa phương. Đánh giá của Giang Thanh Long (2012) cho thấy, với vai trò là thành viên của tổ chức chính trị-xã hội hoặc câu lạc bộ địa phương, NCT đã góp phần xây dựng cộng đồng, xã hội bằng nhiều hình thức như khuyến nông, khuyến học, v.v. Hiện nay, sự tích cực xã hội của NCT còn được thể hiện một cách đa dạng hơn, đó là tạo thu nhập cho bản thân và gia đình (Hồ Ngọc Châu, 2017), tham gia đào tạo, phát triển việc làm, tư vấn chính sách (Nguyễn Thị Ngọc Hà, Nguyễn Quang Tuấn, 2021) hay góp phần làm tăng đoàn kết giữa các thế hệ và giảm sự cá biệt hóa lối sống tuổi già (Đoàn Phương Thúy, 2021). Tuy nhiên, các nghiên cứu đã tiến hành đều khá vắng bóng tình trạng tham gia xã hội của những người NCT thuộc nhóm yếu thế (thể chất, vật chất hay tinh thần) cũng như hoạt động trợ giúp cộng đồng của NCT - một trong những hoạt động đem lại cho NCT sự tự tin và ý thức về giá trị của bản thân đối với gia đình và cộng đồng.

Là một mô hình được thí điểm từ năm 2006 do tổ chức HelpAge International tại Việt Nam (HAI) và các đối tác trong nước, đặc biệt là Hội Người cao tuổi (NCT) xây dựng, đến nay, Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau đã được chứng minh là một mô hình cộng đồng hiệu quả (HAI, 2023). CLB trở thành một sân chơi xã hội quan trọng đối với NCT. Trong đó, hoạt động phát triển phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và hỗ trợ người khó khăn tại cộng đồng được coi là những điểm sáng. Với mô hình này, NCT không phân biệt mức sống hay điều kiện gia đình, đều có thể

tham gia đóng góp cũng như hỗ trợ cộng đồng và ngược lại (Nguyễn Nhu Trang, 2019; Mega McClosekey and Stephen Meyers, 2020; Nga Viet Chu, 2022). Do vậy, nó khuyến khích sự tham gia xã hội một cách tích cực của tất cả NCT, đặc biệt là những người gặp khó khăn – điều thực sự quan trọng trong bối cảnh già hóa dân số với tốc độ nhanh đang diễn ra ở Việt Nam và mức sống của nhiều NCT còn hạn chế. Qua đó, giúp NCT thấy được giá trị của mình đối với cộng đồng, giúp họ trở nên tự tin và bình đẳng với tất cả mọi người.

Bằng việc tổng quan và phân tích tài liệu thứ cấp, bài viết đánh giá vai trò của CLB LTH TGN trong việc khuyến khích NCT tham gia xã hội thể hiện qua sự tham gia của NCT trong các hoạt động phát triển phong trào và trợ giúp cộng đồng do CLB khởi xướng, qua đó nhằm đánh giá tính hiệu quả của mô hình này đối với việc chăm sóc và phát huy vai trò của NCT trong cộng đồng hiện nay.

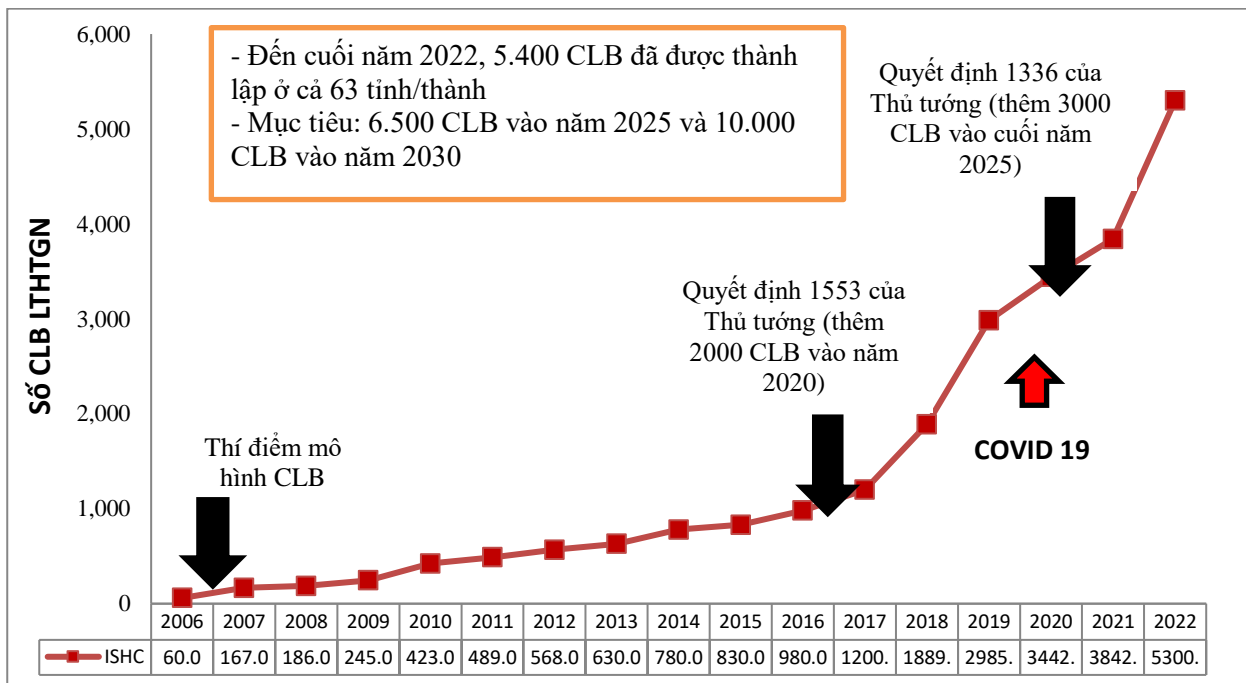
1. Vài nét về Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau

CLB LTH TGN là mô hình đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và một số tổ chức trong nước và quốc tế giới thiệu tại các diễn đàn khu vực ASEAN, châu Á và quốc tế như một sáng kiến tốt của Chính phủ Việt Nam. Mô hình này đã được tổ chức Y tế Thế giới đưa vào Kế hoạch hành động khu vực về Già hóa khỏe mạnh; được Vụ Kinh tế Xã hội của Liên Hợp quốc (UNDESA) lựa chọn là một trong các điển hình góp phần thực hiện Mục tiêu Phát triển bền vững cấp cộng đồng. Đặc biệt, mô hình CLB LTH TGN đã đạt giải nhất trong giải Sáng kiến Vì một châu Á già hóa khỏe mạnh lần thứ nhất vào tháng 7/2020 do Viện Nghiên cứu kinh tế ASEAN và Đông Nam Á (ERIA) và Trung tâm Giao lưu Quốc tế Nhật Bản (JCIE) thực hiện dưới sự bảo trợ của Sáng kiến Sức khỏe và Hạnh phúc châu Á (AHWIN) của chính phủ Nhật Bản (HAI, 2023).

Quyết định số 1533/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 2/8/2016 phê duyệt Đề án “Nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn 2016 - 2020” cho đến Quyết định số 1336/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 về việc phê duyệt đề án “Nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn đến năm 2025” cho thấy vai trò quan trọng của mô hình này trong chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với vấn đề chăm sóc NCT và tính hiệu quả của mô hình trong việc nâng cao đời sống cho NCT. Mục tiêu chính của CLB là cải thiện cuộc sống của thành viên

CLB, với phần lớn là NCT, gia đình và cộng đồng của họ; tạo điều kiện để các thành viên CLB phát huy vai trò và sự đóng góp trong chăm sóc sức khỏe, tăng thu nhập, hỗ trợ người khó khăn, đảm bảo quyền lợi và thúc đẩy phát triển địa phương. Với cách tiếp cận liên thế hệ dựa vào cộng đồng và tự giúp nhau, CLB LTH TGN đã thành công trong chăm sóc và phát huy vai trò của NCT, thay đổi cái nhìn về NCT, cải thiện sự thấu hiểu và hỗ trợ lẫn nhau giữa các thế hệ (Tạ Thị Thu Thảo Trang và cộng sự, 2021).

HÌNH 1. SỰ PHÁT TRIỂN CỦA MÔ HÌNH CLB LTH TGN TẠI VIỆT NAM



Nguồn: HAI tại Việt Nam, 2023.

Sau 16 năm hoạt động, có thể thấy số lượng CLB LTH TGN đã có sự gia tăng nhanh chóng. Hiện nay trên cả nước, mô hình CLB LTH TGN bao gồm những CLB do dự án HAI xây dựng và tài trợ - được gọi là những CLB trong dự án. Ngoài ra, cũng có một số lượng lớn các CLB do Việt Nam xây dựng – Hội NCT chịu trách nhiệm hỗ trợ kỹ thuật và xây dựng (CLB ngoài dự án). Đến cuối năm 2022, đã có 5.400 CLB LTH TGN (trong và ngoài dự án) được thành lập tại 63 tỉnh/thành phố.

Trên thực tế, mô hình CLB LTH TGN trong và ngoài dự án không có sự khác biệt quá lớn. Những bổ sung, thay đổi về các đặc điểm của mô hình ngoài dự án (do Việt Nam xây dựng) đa phần nhằm đảm bảo sự phù hợp giữa hoạt động của mô hình này với thực tế tại các địa phương: bổ sung một số mục tiêu, đặc điểm; giảm bớt các yêu cầu về tỷ lệ hoặc số lượng thành viên tham gia. Việc bổ sung, thay đổi một số tiêu chí, đặc điểm phù hợp là tiền đề

cho việc ra đời ngày càng nhiều mô hình CLB LTH TGN ngoài dự án được xây dựng.

Mỗi CLB LTH TGN có khoảng 50-70 thành viên từ nhiều lứa tuổi, trong đó đảm bảo tỷ lệ đa số (khoảng 70%) là nhóm NCT, phụ nữ, người có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế hoặc về tinh thần/xã hội. Mặc dù hướng đến NCT nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, là phụ nữ, nhưng CLB có cả người trẻ, người khá giả, nam giới (khoảng 30-40%). Tính “hòa nhập” giúp tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa các thế hệ, các thành phần, các giới, hướng đến sự thông cảm, thấu hiểu, chia sẻ, bổ sung, giúp đỡ lẫn nhau trong CLB, gia đình và cộng đồng, đảm bảo hoạt động hiệu quả và bền vững (Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam, 2023). CLB có 8 mảng hoạt động bao gồm: 1) Tăng thu nhập; 2) Chăm sóc sức khỏe; 3) Chăm sóc tại nhà dựa vào tình nguyện viên; 4) Tự giúp nhau và hỗ trợ cộng đồng; 5) Bảo vệ quyền và lợi ích; 6) Nâng cao nhận thức, kiến thức; 7) Chăm sóc đời sống tinh thần; 8) Vận động nguồn lực. Sự đa dạng trong các mảng hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế, tạo sự phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau giữa các hoạt động, thu hút sự tham gia và thích ứng với điều kiện của từng địa phương (HAI, 2023).

2. Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau – mô hình khuyến khích tích cực xã hội của người cao tuổi

2.1. Người cao tuổi tham gia các hoạt động nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần

Theo Hendricks & Cutler (2004), ở độ tuổi lớn hơn, khi các cam kết đối với lực lượng lao động và gia đình ngày càng giảm, mọi người được khuyến nên tối đa hóa sự hòa nhập và tham gia vào xã hội. Được coi là sân chơi bổ ích, thiết thực chủ yếu dành cho NCT, CLB LTH TGN giúp cho các thành viên có cuộc sống vui vẻ, tạo cơ hội cho họ giao lưu, quan tâm thăm hỏi lẫn nhau, từ đó nâng cao đời sống tinh thần cho thành viên của CLB và người dân tại cộng đồng (Trung ương Hội

Người cao tuổi Việt Nam, 2021). Vào các buổi sinh hoạt hàng tháng, các thành viên CLB thường cùng nhau tập thể dục, múa hát (Anne Tergesen, 2022). Kết quả khảo sát của HAI và COIKA (2016) cho thấy, 86% thành viên CLB cho biết cuộc sống của họ được cải thiện hơn, vui vẻ hơn từ khi tham CLB. Cho dù các thành viên có mức sống cao hay thấp, làm bất kể công việc gì hay điều kiện gia đình ra sao thì họ đều có sự bình đẳng khi tham gia các phong trào của CLB (Nguyễn Thanh Thủy, 2023). Các tổ/đội thể dục, thể thao hay văn nghệ do CLB xây dựng đã thu hút sự tham gia đông đảo và tích cực của NCT trong và ngoài CLB, qua đó giúp nâng cao sức khỏe thể chất và góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của NCT.

Một trong những lý do nhất quán được đưa ra nhằm giải thích cho sự quan tâm của các thành viên đến CLB LTH TGN là tính toàn diện trong hoạt động của CLB. Các thành viên CLB LTH TGN thường là thành viên của các CLB khác, đặc biệt là các đội thể thao hoặc các CLB tập thể dục hay là thành viên của các tổ chức quần chúng nhưng vẫn quan tâm đến CLB LTH TGN bởi họ được đáp ứng nhiều hơn nhu cầu hoạt động tập thể dục thể thao (Mega McClosekey and Stephen Meyers, 2020). Để có được cơ thể khỏe mạnh và tinh thần hứng khởi, việc tập luyện thể dục thể thao thường xuyên cùng với một cuộc sống lành mạnh chính là chìa khóa quan trọng. Do vậy, thể dục thể thao luôn là một trong những hoạt động được CLB LTH TGN quan tâm và khuyến khích thành viên cũng như cộng đồng tham gia. CLB luôn tổ chức các buổi tập thể dục cho thành viên nhằm cải thiện sức khỏe. Hoạt động giải trí – thể dục thể thao đã thu hút được tất cả NCT trong mô hình liên thế hệ tự giúp nhau tham gia. Sau khi tham gia hoạt động giải trí – thể dục thể thao, NCT đã có nhiều thay đổi tích cực về tinh thần và thể chất nói chung (Nguyễn Văn Đồng, 2017). NCT không chỉ mong muốn khỏe mạnh mà còn muốn có sức khỏe để giúp đỡ con cái về kinh tế, NCT muốn giúp đỡ con cái chăm sóc cháu

chất, quản lý gia đình (Ứng Nhật Linh, 2017). Với NCT, nhu cầu được khẳng định và chứng minh giá trị của bản thân trước gia đình và xã hội giúp họ tìm được ý nghĩa trong cuộc sống

Các bộ môn thể dục thể thao phổ biến tại các CLB có thể kể đến như: dưỡng sinh, bóng chuyền hơi, cờ tướng, cầu lông, v.v. Trung bình, mỗi CLB có khoảng 1-2 đội thể dục thể thao và số thành viên thường từ 10-15 người trở lên tham gia. Hoạt động này còn có sức hút đối với người dân sống tại các cộng đồng nơi CLB sinh hoạt, do vậy hoạt động thể dục thể thao thường xuyên thu hút gấp đôi gấp ba số

lượng người ngoài CLB tham gia (HAI, 2023). Các hoạt động thể thao rèn luyện thân thể được nhiều NCT tham gia thường xuyên có thể kể đến như: đi bộ, tập thể dục thể thao, dưỡng sinh, v.v.. Là thành viên của CLB, NCT có cơ hội và động lực nhiều hơn trong việc tham gia các hoạt động xã hội, tham gia rèn luyện bản thân, nhờ đó mà nâng cao sức khỏe. 70% thành viên thấy sức khỏe của họ được duy trì hoặc cải thiện và 83,8% cho rằng được cải thiện rất nhiều sau khi tham gia các CLB (HAI và KOICA, 2020). Điều này càng đặc biệt có ý nghĩa đối với NCT.

HỘP 1. CÁC HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO CỦA CLB LTH TGN

“Tôi ở nhà buồn không thể nào tả xiết, nhưng đến CLB vui không để đâu cho hết. Tôi thấy tham gia vào CLB có rất nhiều lợi ích, tôi cảm thấy khỏe hơn, vui hơn nhờ tập thể dục thường xuyên và tham gia vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ” (Nữ, 64T, CLB thị trấn Phùng).

“Hoạt động giải trí - Thể dục thể thao là hoạt động mà tôi thấy nó mang lại nhiều lợi ích nhất cho tôi và những NCT khác, tôi thấy NCT có không gian riêng để sinh hoạt các hoạt động văn hóa - văn nghệ, đời sống tinh thần phong phú hơn, bản thân tôi đang tham gia CLB văn nghệ, tham gia hoạt động này chúng tôi còn có cơ hội được đi tham quan, giao lưu và học hỏi chia sẻ kinh nghiệm với các CLB ở địa phương khác. NCT khi tham gia hoạt động này có rất nhiều thay đổi, những thay đổi cần kể tới như: được giao lưu học hỏi tốt hơn, bản thân tự tin hơn tham gia các hoạt động cộng đồng, biết cách rèn luyện sức khỏe, có đời sống tinh thần tốt hơn” (Nữ, 64T, CLB xã Hoằng Lưu).

“Ban đầu CLB của tôi chỉ có tầm 10-15 người đứng ra tập cái bài dưỡng sinh tâm thể, sau bà con xung quanh thấy hay quá nên họ cũng vào tập cùng, đông vui lắm lên đến 30-40 người. Sau VTV còn về quay đưa lên ti vi, mấy năm Covid-19 bảo nghỉ tập vì dịch mà bà con còn trốn 1 góc chỗ gần nhà sinh hoạt CLB để tập ấy. (Nam, 62T, CLB quận Hai Bà Trưng).

Nguồn: HAI (2023: 9) và Nguyễn Thanh Thủy (2023: 3).

CLB LTH TGN có rất nhiều hình thức hoạt động hấp dẫn phù hợp với năng khiếu, nhu cầu và sở thích của mọi người. Ngoài các môn thể dục dưỡng sinh, cầu lông, múa gậy, khiêu vũ, CLB còn tổ chức sinh hoạt tập thể, các chuyến tham quan, dã ngoại, cuộc thi ẩm thực, giao lưu văn nghệ... (Ứng Nhật Linh, 2017). Chính sự đa dạng trong các hoạt động tại CLB đã thúc đẩy phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phát triển, lan tỏa mạnh mẽ tại cộng đồng dân cư.

Mỗi CLB đều có 1-2 tổ văn nghệ và tổ này sẽ thường là nòng cốt cho đội văn nghệ của chính khu dân cư nơi CLB đặt địa điểm. Tổ văn nghệ sẽ chịu trách nhiệm tập luyện và biểu diễn các tiết mục ngay tại các buổi sinh hoạt của CLB, tham gia biểu diễn tại địa phương và thậm chí giao lưu với các CLB khác. Các tiết mục văn nghệ (chủ yếu là hát và ngâm thơ) được tổ chức trong các cuộc họp hàng tháng, thậm chí họ còn sáng tác bài hát, vở kịch và bài thơ. Theo Nguyen Thi Nhu Trang (2019), các hoạt động này đạt hiệu quả đến mức nó trở

thành cơ hội để NCT có được biểu diễn trong các hoạt động tại cộng đồng. Điều này không chỉ đem lại niềm vui mà nó còn chứng minh giá trị và đóng góp của NCT đối với cộng đồng.

Vào một ngày cố định trong tuần, thường là tránh ngày cuối tuần (vì con cháu nghỉ làm ở nhà) CLB sẽ tổ chức sinh hoạt tập luyện văn nghệ. Ở đó, các cụ được thoải mái cùng nhau ca hát tạo nên sinh khí vui tươi cho tuổi về chiều. Với NCT, đây được coi là thời gian thư giãn quan trọng, những NCT đến đây sinh hoạt không chỉ là những người biết hát, thích hát mà cả những người không có một chút năng khiếu gì về âm nhạc. Bởi họ đến để nghe, cổ vũ, để cùng nhau chia sẻ niềm vui nỗi buồn, những kinh nghiệm sống trong gia đình, cách nuôi dạy con cháu, cách làm ăn kinh tế hiệu quả... CLB trở thành một sân chơi nơi NCT có được cơ hội tiếp xúc, thấu hiểu và sẻ chia với những người cùng trang lứa, được cảm thấy gắn bó với cộng đồng qua đó đem lại sự cân bằng cho đời sống tinh thần – điều thực sự rất quan trọng nhưng còn chưa được nhiều gia đình và cộng đồng quan tâm. Bởi theo Cornwell và cộng sự (2008), lão hóa thường đẩy người cao tuổi tách khỏi đời sống xã hội, từ đó tác động tiêu cực tới sức khỏe tâm thần của họ. Không chỉ trong phạm vi địa phương của mình, CLB còn tổ chức giao lưu với các xã/phường lân cận để học hỏi kinh nghiệm cũng như tạo mối quan hệ. Mỗi người mỗi sở trường, mỗi hoàn cảnh khác nhau, có người là cán bộ hưu trí, có người vốn chỉ là nông dân cùng đến với nhau bằng sự đam mê nghệ thuật tạo cho những buổi sinh hoạt thêm nhiều sắc màu (Ứng Nhật Linh, 2017). Một chỉ báo quan trọng để chủ nhiệm CLB đánh giá về sự thay đổi trong đời sống kinh tế của thành viên đó là việc chủ động mua thêm quần áo mới mỗi khi biểu diễn thay vì thường xuyên mặc bộ đồ cũ như trước đây (Nguyễn Thanh Thủy, 2023). Điều này cho thấy phong trào văn nghệ của CLB có sức hút rất lớn đối với các thành viên cho dù điều kiện sống của họ khác nhau. Đồng thời nó cũng góp phần phản ánh sự tự tin và

nhu cầu thể hiện bản thân của NCT. Đây là một minh chứng rõ nét hơn cho thấy CLB LTH TGN đã thành công trong việc xây dựng một môi trường mà ở đó mọi thành viên đều có sự bình đẳng và tự tin khi tham gia vào cộng đồng.

NCT thông qua việc tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thăm hỏi, giao lưu, thể dục, thể thao có sự tự tin hơn trong việc tham gia vào cộng đồng để thể hiện năng lực bản thân. Nhiều phụ nữ cao tuổi đã mạnh dạn tham gia các hoạt động cộng đồng, các nhóm sở thích và được khuyến khích làm các công việc yêu thích khi tham gia CLB (Tạ Thị Thu Thảo Trang và đồng nghiệp, 2021). CLB LTH TGN đã có tác động tích cực đến đoàn thể, các thành viên đã trở nên tự tin hơn và nhóm biểu diễn văn nghệ từ CLB LTH TGN giờ đây còn tham gia vào các hoạt động do Hội Phụ nữ tổ chức (Mega McClosekey and Stephen Meyers, 2020).

Tham gia CLB LTH TGN đã đem lại cho NCT cơ hội được gia nhập và hòa nhập vào cộng đồng, xã hội thông qua các hoạt động văn hóa văn nghệ thể dục thể thao. Với những hoạt động này, NCT có cơ hội được chăm sóc và rèn luyện sức khỏe, được bồi đắp và nuôi dưỡng đời sống tinh thần của mình. Việc tham gia các hoạt động này không chỉ giúp nâng cao sức khỏe thể chất mà nó còn đem lại đời sống tinh thần phong phú cho NCT. Thông qua những buổi tập luyện văn nghệ hay thể dục, thể thao các thành viên có cơ hội được tiếp xúc, giao lưu với những người cùng CLB hay với các CLB khác và thậm chí với cả cộng đồng dân cư. Sự chia sẻ, giao lưu giữa các thành viên hay với cộng đồng đem lại cho NCT đời sống tinh thần phong phú, giúp họ cảm thấy được giá trị của mình trong đời sống, từ đó đem lại những giá trị tích cực trong đời sống của NCT.

2.2. Người cao tuổi – đối tượng và chủ thể của hoạt động trợ giúp cộng đồng

Theo một nghiên cứu xuất bản năm 2021 của Viện Nghiên cứu Y Xã hội học và Bộ Y tế, NCT coi chăm sóc tại nhà là hình thức chăm sóc thích hợp nhất (so với viện dưỡng lão và các trung tâm chăm sóc ban ngày) (Long et al., 2021). Trong bối cảnh mức sống của NCT nói chung chưa cao thì sự hỗ trợ của các tình nguyện viên¹ trong chăm sóc NCT mang lại nhiều ý nghĩa và hoạt động này là một minh chứng rõ nét nhất về đặc trưng “liên thế hệ” của mô hình. CLB LTH TGN được chia thành các tổ và tổ trưởng sẽ là người chịu trách nhiệm lên danh sách những người có hoàn cảnh khó khăn cần hỗ trợ - có thể là thành viên của tổ mình hoặc những người không phải là thành viên CLB nhưng cùng trên địa bàn. Sau khi xác định được những người cần hỗ trợ, các tổ sẽ tập hợp lại một danh sách và từ đó sẽ có sự phân chia các tình nguyện viên hỗ trợ đảm bảo phù hợp với cả người thụ hưởng và người hỗ trợ. Và hoạt động này sẽ được theo dõi thường xuyên thông qua hoạt động báo cáo và ghi chép trên sổ sách. Mỗi CLB sẽ có một nhóm từ năm đến mười tình nguyện viên chăm sóc tại nhà cho bốn hoặc năm thành viên cộng đồng có nhu cầu với thời gian là ít nhất 2 lần trong một tuần và thường NCT là đối tượng của hoạt động này. Các hoạt động của tình nguyện viên bao gồm kết bạn (lúc nào cũng đứng đầu danh sách và được người nhận chăm sóc đánh giá cao), chăm sóc cá nhân (ví dụ: chải tóc, tắm rửa, cho ăn, thay khăn trải giường), giúp thực hiện các hoạt động của cuộc sống hàng ngày (ví dụ: đi mua sắm, chuẩn bị bữa ăn, dọn dẹp, đi lại, uống thuốc, sửa chữa nhà cửa), chăm sóc sức khỏe (ví dụ: sàng lọc cơ bản các chỉ số sức khỏe, cho xoa bóp). Thông qua CLB, người được chăm sóc có thể được tiếp cận tốt hơn với các hỗ trợ bổ sung như bảo hiểm y tế, lương hưu, tiền mặt, hiện vật quyên góp (ví dụ: thực phẩm, thiết bị hỗ trợ, đồ dùng gia đình) và giới thiệu đến cơ sở chăm sóc sức khỏe, v.v. (Nga

¹ Phần lớn là nhóm trung niên và nhóm NCT từ 60-70 tuổi.

Viet Chu, 2022). Ngoài ra, NCT có hoàn cảnh khó khăn thường xuyên được phát hiện và được hỗ trợ bằng tiền mặt, quà tặng, hỗ trợ kỹ thuật hoặc lao động (VAE, 2019). Các hoạt động này nhằm đảm bảo rằng các nhu cầu thiết yếu của NCT khó khăn sẽ luôn được đáp ứng và mọi tiếng nói đều được quan tâm và lắng nghe. Những hoạt động này đã xóa bỏ rào cản xã hội, tăng cường đoàn kết địa phương và nêu bật ý thức của người dân về trách nhiệm đối với cộng đồng. Bởi khi có nhiều cơ hội tham gia phong trào xã hội, vai trò và quyền của NCT được công nhận nhiều hơn, do đó khuyến khích và hỗ trợ họ tích cực hơn để thực hiện các quyền của mình (VAE, 2019). Quan trọng hơn, CLB LTH TGN giúp tăng cảm giác yêu thương và thân thuộc giữa các thành viên (Yen và cộng sự 2012; Cornwell và cộng sự 2008).

Nhiều thành viên CLB trước kia đã nhận thức và quan tâm đến những người hàng xóm gặp khó khăn hay những người khác đang đang sống trong hoàn cảnh khó khăn, nhưng họ rất hạn chế trong việc đến thăm hoặc đề nghị giúp đỡ vì sợ rằng điều đó sẽ bị coi là xâm phạm hoặc không phù hợp với gia đình hàng xóm của họ (Mega McClosekey and Stephen Meyers, 2020). Ở nông thôn miền Bắc, các hoạt động cộng đồng được gắn kết bởi các tổ chức mang tính “chính danh”, “chính thức” nhiều hơn (Kleinen, 2012). Do vậy, ưu điểm của CLB LTH TGN là các thành viên có được sự hỗ trợ về mặt tổ chức, từ đó có những đóng góp mong muốn cho cộng đồng; và vì thế những tác động tích cực của họ được phổ biến rộng rãi trong cộng đồng lớn hơn, mang lại lợi ích nhiều hơn cho các thành viên đơn lẻ. Hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ các gia đình gặp khó khăn của CLB đã giúp cho họ có được phương tiện để thực hiện mong muốn giúp đỡ người khác theo cách phù hợp với khả năng của mình. Vì thế, dù cho ở điều kiện nào đi chăng nữa, các thành viên đều có thể tham gia trợ giúp những người khác trong cộng đồng, không phân biệt mức sống, điều kiện gia đình. Và chính bởi điều đó, tham gia CLB giúp đem lại cho mỗi thành viên cảm giác tự tin và bình

đăng đối với cộng đồng, xã hội. Không tính tuổi tác, giới tính hay điều kiện, bất kỳ ai cũng có thể trở thành tình nguyện viên. Tình nguyện viên đa phần là những NCT còn khỏe mạnh, nhiệt tình và nhanh nhẹn. Ban chủ nhiệm hoặc nhân viên y tế địa phương sẽ chịu trách nhiệm đào tạo tình nguyện viên chăm sóc tại nhà và nhận được sự đồng ý từ những người được chăm sóc để cung cấp dịch vụ. Một số nơi có bác sĩ, y tá đã nghỉ hưu cũng được CLB mời đến để trở thành tình nguyện viên hoặc hỗ trợ đào tạo và giám sát. Các tình nguyện viên thường là hàng xóm thân thiết của người nhận chăm sóc, giúp họ tiết kiệm thời gian và tiền bạc khi đi lại. Với cách làm này, CLB LTH TGN đã có thể huy động được sự tham gia của rất nhiều nhóm, cá nhân để họ mang theo những gì bản thân có sẵn để giúp đỡ cộng đồng, nhờ đó mà có được sự đóng góp và tham gia của cộng đồng một cách nhiệt thành, hiệu quả và bền vững. Nga Viet Chu (2022) đã mô tả cách làm của CLB như sau: nhiều người có thể không có cả buổi sáng để chăm sóc, nhưng họ có ba mươi phút để đi qua và kiểm tra một người nhận chăm sóc. Một người có thể không đủ giàu có để cho tiền mặt, nhưng họ có dư gạo hoặc chăn màn để chia sẻ. Người lớn tuổi có thể làm tình nguyện viên xuất sắc vì sự kiên nhẫn và đồng cảm với đặc điểm tâm sinh lý của người được chăm sóc. Trên thực tế, nhiều người lớn tuổi thích có một người bạn lớn tuổi đến thăm họ. Ngoài ra, trong khi một tình nguyện viên không thể cung cấp tất cả các dịch vụ chăm sóc cần thiết, họ có thể hợp tác với những người trợ giúp khác. Trung bình, một người được chăm sóc có hai tình nguyện viên. Điều này giúp giảm khối lượng công việc cũng như để đảm bảo rằng những người được chăm sóc không bị bỏ lại một mình với một nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc tại bất kỳ thời điểm nào (để giảm nguy cơ lạm dụng). Rõ ràng, cách thức vận hành như vậy giúp đem lại hiệu quả bền lâu cho hoạt động trợ giúp cộng đồng của các tình nguyện viên khi mà họ có thể sử dụng những tài nguyên sẵn có của bản thân để đóng góp cho cộng đồng. Và NCT với tư cách là

người trợ giúp thì hoạt động này thực sự đã đem lại cho họ những luồng sinh khí mới, là cách để NCT tham gia, chia sẻ và đóng góp cho cộng đồng, giúp họ giữ được sợi dây liên kết với cộng đồng, xã hội khi đã ở tuổi xế chiều.

Hoạt động tình nguyện chăm sóc tại nhà còn giúp cải thiện địa vị xã hội của các thành viên, giúp họ khám phá tiềm năng của mình, trao quyền cho họ và biến họ thành những người đóng góp cho gia đình và cộng đồng của họ. Vì vậy, các hoạt động này không chỉ đáp ứng nhu cầu cơ bản mà còn giúp nâng cao giá trị và nó đặc biệt ý nghĩa đối với NCT (Nguyen Thi Nhu Trang, 2019). Nhờ việc tham gia vào các công việc cộng đồng, NCT cảm thấy bản thân hiểu biết hơn, có giá trị và được tôn trọng. Từ phía con cháu, khi thấy ông bà, bố mẹ tích cực tham gia các công việc cộng đồng, họ cũng có cái nhìn tôn trọng hơn, để thấy NCT không còn là gánh nặng mà là tấm gương để học hỏi (Tạ Thị Thu Thảo Trang và các tác giả, 2021). Ngoài ra, mô hình CLB LTH TGN cho phép NCT, kể cả những người sống một mình và những người sống trong nghèo đói, được ở lại trong cộng đồng của họ, nhờ sự tương tác đa chiều trong hỗ trợ của các thành viên CLB LTH TGN bao gồm cả già lẫn trẻ. Đây là một sự đóng góp có ý nghĩa vì NCT Việt Nam có mong muốn mạnh mẽ được sống trong cộng đồng gần gũi của họ (Đặng Cảnh Khanh 2012; Đặng Vũ Cảnh Linh 2009). Có thể nói, CLB LTH TGN đã giúp cho cộng đồng trở nên thân thiện hơn với NCT thông qua việc cung cấp những hỗ trợ thiết thực cho những NCT đặc biệt là NCT có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong CLB nói riêng và tại cộng đồng nói chung.

CLB LTH TGN không chỉ giúp xóa đói giảm nghèo và thúc đẩy sự phát triển kinh tế của cộng đồng bằng cách hỗ trợ phát triển kinh tế cho nhiều gia đình trong cộng đồng mà nó còn góp phần cải thiện điều kiện sống của cộng đồng. Điều này được thể hiện thông qua các hoạt động của CLB như làm sạch đường làng ngõ xóm và cung cấp các chương trình biểu diễn văn hóa nghệ thuật tại các lễ hội của cộng

đồng, qua đó giúp nâng cao đoàn kết cộng đồng (Nguyễn Thị Nhu Trang, 2019). Có thể nói CLB LTH TGN đã góp phần làm tăng sự tự tin của NCT trong việc đảm bảo các quyền lợi của mình thông qua các hoạt động chăm sóc xã hội và hỗ trợ cộng đồng. Các CLB cung cấp một môi trường an toàn và thân thiện để người lớn tuổi tự do tụ tập và chia sẻ kinh nghiệm. Ít nhất mỗi tháng, các CLB sẽ tổ chức họp và chịu trách nhiệm một sự kiện công ích (như dọn dẹp đường làng, trồng hoa) (VAE, 2019).

Mỗi tháng một lần, CLB tổ chức một cuộc họp thường kỳ là nơi các thành viên tự do chia sẻ ý kiến về các vấn đề tại nơi sinh sống của họ. Tất cả những người tham gia có cơ hội bình đẳng để phát biểu và các thành viên được khuyến khích thảo luận trong nhóm của họ trước khi báo cáo bất kỳ vấn đề nào. Sắp xếp như vậy đảm bảo rằng thông tin được xác minh ít nhất một vòng (để hạn chế khiếu nại vô căn cứ). Nhiều thành viên cảm thấy thoải mái hơn khi thảo luận các vấn đề trong một nhóm nhỏ trước khi giải quyết ở nhóm lớn (Giang Thanh Long and et al, 2020). Nhờ đó góp phần nâng cao ý thức đóng góp cho cộng đồng và đem lại những ý nghĩa tích cực cho đời sống thành viên CLB đặc biệt là NCT khi họ thấy được giá trị và sự cống hiến của mình đối với đời sống cộng đồng.

Nhu cầu giúp đỡ và được giúp đỡ là một trong nhu cầu thiết đáng từ phía các thành viên của CLB LTH TGN, người giúp đỡ cho đi không hề tính toán với thái độ tích cực, vui vẻ và người nhận được sự giúp đỡ cũng vô cùng biết ơn, cảm kích. Họ không kể già hay trẻ, người nghèo hay người giàu, chung tay cùng giúp đỡ nhau. Qua đây thể hiện tinh thần đoàn kết, gắn bó từ cộng đồng người dân. Tinh thần ấy giúp cho mô hình CLB LTH TGN mang ý nghĩa nhân văn, góp phần huy động sức mạnh cộng đồng trong việc trợ giúp những người có hoàn cảnh khó khăn. Tham gia CLB, các thành viên không chỉ được giúp những thành viên của mình mà còn có cơ hội trợ giúp các thành viên khó khăn trong cộng đồng một cách chính thức,

bài bản và hiệu quả. Với tư cách vừa là đối tượng vừa là chủ thể của hoạt động trợ giúp cộng đồng, thông qua CLB, NCT (gặp hoàn cảnh khó khăn) có cơ hội được ở lại cộng đồng, được chia sẻ và quan tâm. Mặt khác, giúp đỡ người khác cũng là khẳng định được sự đóng góp và giá trị của NCT, khơi dậy tính tích cực xã hội của họ. Đó cũng đồng thời là sức hút để NCT tham gia vào CLB để được giúp đỡ cộng đồng một cách chính danh.

Kết luận

Tham gia xã hội là nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào đặc biệt đối với NCT, việc trở thành NCT không có nghĩa là họ không còn tham gia với cộng đồng, xã hội. Việc những người có tuổi rời bỏ lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp để chuyển vào nhóm người già có thể coi là một quá trình dịch chuyển xã hội từ một nhóm xã hội này sang nhóm xã hội khác và là sự vận động tất yếu nhằm đảm bảo tính năng động, đổi mới và tiến bộ xã hội (Trịnh Duy Luân, 1992). Do vậy, việc tham gia vào hoạt động tại cộng đồng của NCT là một thực tế và là nhu cầu tất yếu. Bằng việc tham gia vào các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao do CLB LTH TGN khởi xướng, NCT được rèn luyện sức khỏe, nuôi dưỡng tinh thần hứng khởi và truyền cảm hứng tới những người khác trong cộng đồng. Cùng với đó, thông qua các hoạt động trợ giúp cộng đồng, CLB LTH TGN trở thành nơi quy tụ đối với những người có nhu cầu, mong muốn được đóng góp, trợ giúp cộng đồng mà từ trước đến nay họ chưa tìm được nơi phù hợp. Các hoạt động đã góp phần chăm sóc và nâng cao đời sống thể chất và tinh thần cho NCT. Họ tìm thấy được sự tự tin, ý nghĩa và giá trị của mình thông qua các hoạt động đóng góp cho cộng đồng từ biểu diễn văn nghệ, thể dục thể thao đến hoạt động hỗ trợ, chăm sóc những người gặp khó khăn trong và ngoài CLB. Ở môi trường này, mọi NCT dù bất kể mức sống, điều kiện gia đình như thế nào đều bình đẳng với nhau, từ tham gia phong trào cho đến trợ giúp cộng đồng, và điều đặc biệt nhất là họ được mọi người tặng quà và hát chúc mừng sinh nhật –

điều mà phần đông NCT ở nông thôn chưa bao giờ được biết đến.

Đặt trong bối cảnh già hóa dân số ở nước ta hiện nay, mô hình CLB LTH TGN đã đem lại những ý nghĩa tích cực trong việc giúp NCT và cộng đồng có được cái nhìn tích cực cùng với

sự tôn trọng và thấu hiểu về những gì NCT đã, đang và sẽ có thể đóng góp cho cộng đồng, khẳng định giá trị của NCT trong đời sống. Từ đó góp phần động viên, khuyến khích NCT sống vui, sống khỏe và sống có ích.

Tài liệu tham khảo

1. Anne Tergesen. (2022). 10 Innovations from Around the World to Help Deal with an Aging Population. *Journal reports: retirement*.
2. Ban chỉ đạo Tổng điều tra Dân số và Nhà ở Trung ương (2019). *Kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở thời điểm 1/4/2019*. Nxb. Thống kê. Hà Nội.
3. Ban chấp hành TW Hội Người cao tuổi Việt Nam. (2021). *Đoàn kết, sáng tạo xây dựng tổ chức hội vững mạnh; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi; tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*. Báo cáo Đại hội VI. Tháng 10, 2021.
4. Bùi Thế Cường. (2005). *Trong miền An sinh xã hội- Nghiên cứu về tuổi già Việt Nam*. Hà Nội: Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội.
5. Cornwell, Benjamin et al. (2008). "The social connectedness of older adults: A national profile." *American Sociological Review* 73(2): 185-203
6. Đặng Cảnh Khanh. (2012). "Những đặc trưng của gia đình Việt Nam truyền thống." *Tạp chí Nghiên cứu gia đình và giới*. No. 2
7. Đặng Vũ Cảnh Linh (Chủ biên). (2009). *Người cao tuổi và các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở Việt Nam*. Hà Nội: Nhà xuất bản Dân trí
8. Đoàn Phương Thúy. (2021). Vận dụng lý thuyết vốn xã hội và mạng lưới xã hội trong nghiên cứu sự tham gia xã hội của người cao tuổi. *Tạp chí Xã hội học*, số 4, 2021
9. Giang Thanh Long. (2012). *Điều tra về người cao tuổi Việt Nam năm 2011: Các kết quả chủ yếu*. Hà Nội: Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.
10. Giang Thanh Long and et al.(2020). The Role of Local Government in Protecting the Rights of Older People: The Case of Intergenerational Self-help Clubs in Vietnam, *Local Administration Journal* ,13 (3), July-September 2020, 235-248
11. HAI. (2023). *Câu lạc bộ Liên thế hệ Tự giúp nhau giảm nhẹ tính dễ bị tổn thương về thu nhập và sức khỏe của người cao tuổi tại Việt Nam*, tháng 05/2023, tài liệu lưu hành nội bộ.
12. HAI và KOICA. (2016). *Đánh giá cuối kỳ Dự án "Thúc đẩy cách tiếp cận liên thế hệ nhằm cải thiện cuộc sống của các nhóm thiệt thòi tại Việt Nam" (2014-2016)*. Báo cáo tổng kết.
13. HAI và KOICA. (2020). *Báo cáo tổng kết 3 năm thực hiện dự án VIE070*.
14. Hendricks, J., & Cutler, S. (2004). Volunteerism and socioemotional selectivity in later life. *Journal of Gerontology: Social Sciences*, 59B, 251–257.
15. Hồ Ngọc Châm. (2017). Thực trạng việc làm của người cao tuổi ở Việt Nam, *Tạp chí Xã hội học*, số 4, 2017
16. John Kleinen. (2012). *Làng Việt đối diện tương lai hồi sinh quá khứ*. Nxb Lao động. Hà Nội.
17. Lê Ngọc Lân. (2010). *Một số vấn đề cơ bản về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2011-2020*. Hà Nội: Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới.
18. Long, G. T., Nam, N. T., & Thuy, V. T. T. (2021). Survey on the adaptive social health insurance strategy and policy to aging population in Viet Nam (No. 50139–002). *Vietnam Institute of Social and*

- Medical Studies*. https://www.adb.org/sites/default/files/project-documents/50139/50139-002-tacr-en_4.pdf
19. Mega McClosekey and Stephen Meyers. (2020). *Action Research to Assess the OPA Model in Bangladesh, Cambodia, Indonesia and Vietnam (SANA Phase II)*.
 20. Nga, Viet Chu. (2022). *A community-Based Care Model for Older People of Today and Tomorrow Case study from Vietnam: The Intergenerational Self-Help Club*. In Issue Focus Community Building and the Human Rights of Older Persons. Vol. 03 No. 03. Fall/Winter 2022, Published by ASEM Global Ageing Center (AGAC).
 21. Nguyễn Thanh Thủy. (2023). Đánh giá một số mô hình chăm sóc người cao tuổi và vấn đề đặt ra đối với chăm sóc người cao tuổi ở Việt Nam trong bối cảnh già hóa dân số, *Tạp chí Nghiên cứu Con người*, số 2 (125) 2023, tr 61-76
 22. Nguyễn Thanh Thủy. (2023). *Báo cáo kết quả điền dã đề tài cơ sở năm 2023*. Viện Xã hội học, Hà Nội.
 23. Nguyen Thi Nhu Trang. (2019). *Model of Care for Older Persons: the Case of Vietnam, Community-based Care for Older Persons: Implications from China, Korea, and Vietnam*. The Sasakawa Peace Foundation, 68-85
 24. Nguyễn Thị Thanh Tùng. (2016). Mạng lưới xã hội của người cao tuổi ở thành phố Hồ Chí Minh (nghiên cứu trường hợp quận Bình Thạnh và quận 12, thành phố Hồ Chí Minh), *Tạp chí Khoa học xã hội và Nhân văn*, số 21, tháng 3/2016.
 25. Nguyễn Thị Ngọc Hà, Nguyễn Quang Tuấn. (2021). Đóng góp xã hội của người cao tuổi học vấn cao ở đô thị, *Tạp chí Xã hội học*, số 4, 2021
 26. Nguyễn Văn Đồng. (2017). Mô hình liên thế hệ tự giúp nhau của người cao tuổi và vai trò của công tác xã hội. *Tạp chí Khoa học Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh*, 13 (1), 43-60
 27. Tạ Thị Thu Thảo Trang, Trần Bích Thủy, Lê Minh Đức. (2021). Mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ Tự giúp nhau và tác động đến việc phát huy giá trị gia đình: Khuyến nghị giải pháp. *Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới*, quyển 31, số 2, tr 126-139
 28. Trịnh Duy Luân. (1992). Một số vấn đề về nghiên cứu người già từ giác độ xã hội học, *Tạp chí Xã hội học*, số 2, 1992.
 29. Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam. (2021). *Thành lập và quản lý Câu lạc bộ Liên thế hệ Tự giúp nhau*, quyển 1. Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ Tự giúp nhau giai đoạn đến năm 2025. NXB Hồng Đức.
 30. Ứng Nhật Linh. (2017). *Mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ Tự giúp nhau của người cao tuổi huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa*. Luận văn Thạc sĩ ngành Công tác xã hội.
 31. UNFPA. (2021). *Tổng điều tra Dân số và Nhà ở năm 2019: Già hóa dân số và người cao tuổi ở Việt Nam*. Hà Nội.
 32. Vietnam Association of the Elderly (VAE). (2019). *VAE Annual Report 2019* (in Vietnamese). Hanoi: VAE.
 33. Yen, Irene H. et al. (2012). "Older people and social connectedness: how place and activities keep people engaged." *Journal of Aging Research* 139523. DOI: 10.115/2012/139523

Thông tin tác giả:

1. Nguyễn Thanh Thủy, TS.

- Đơn vị công tác: Viện Xã hội học

- Địa chỉ email: thuynguyenxhh@gmail.com

Ngày nhận bài: 01/5/2023

Ngày nhận bản sửa: 03/8/2023

Ngày duyệt đăng: 29/8/2023